

CHÍNH PHỦ
Số: 46/2009/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 13 tháng 5 năm 2009

NGHỊ ĐỊNH

Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh công nghiệp quốc phòng

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh Công nghiệp quốc phòng ngày 26 tháng 01 năm 2008;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành điểm d khoản 1 Điều 5 Pháp lệnh Công nghiệp quốc phòng về xuất khẩu, nhập khẩu, mua sắm hàng quốc phòng; khoản 2 Điều 7 Pháp lệnh Công nghiệp quốc phòng về lập danh sách các cơ sở công nghiệp quốc phòng; khoản 4 Điều 8 Pháp lệnh Công nghiệp quốc phòng về hoạt động liên doanh, liên kết của cơ sở công nghiệp quốc phòng nông cốt; khoản 2 Điều 10 Pháp lệnh Công nghiệp quốc phòng về Danh mục sản phẩm, dịch vụ phục vụ quốc phòng, an ninh; Điều 18 Pháp lệnh Công nghiệp quốc phòng về nhập khẩu và dự trữ vật tư kỹ thuật cho công nghiệp quốc phòng; Điều 20 Pháp lệnh Công nghiệp quốc phòng về nghiên cứu khoa học, phát triển và chuyển giao công nghệ phục vụ công nghiệp quốc phòng; điểm b khoản 1 Điều 21 Pháp lệnh Công nghiệp quốc phòng về chính sách của Nhà nước đối với cơ sở công nghiệp quốc phòng nông cốt; Điều 23 Pháp lệnh Công nghiệp quốc phòng về chính sách đối với tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động công nghiệp quốc phòng.

Điều 2. Xuất khẩu, nhập khẩu, mua sắm hàng quốc phòng

1. Nguyên tắc xuất khẩu, nhập khẩu, mua sắm hàng quốc phòng:

- a) Xuất khẩu, nhập khẩu, mua sắm hàng quốc phòng phải: thực hiện theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tuân thủ pháp luật, các quy định của Nhà nước, các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; được quản lý chặt chẽ, bảo đảm bí mật, an toàn, hiệu quả;
- b) Chỉ nhập khẩu hàng quốc phòng có tiêu chuẩn, chất lượng cao hơn hoặc tương đương hàng quốc phòng do cơ sở công nghiệp quốc phòng sản xuất trong trường hợp trong nước không đáp ứng được nhu cầu về số lượng;
- c) Cấm nhập khẩu, mua sắm sản phẩm là vũ khí, trang bị kỹ thuật quân sự của tổ chức, cá nhân nước ngoài không rõ lai lịch, nguồn gốc, xuất xứ; gian lận thương mại; không bảo đảm tính năng kỹ thuật, chiến thuật, mục đích sử dụng;
- d) Xuất khẩu, nhập khẩu, mua sắm hàng quốc phòng được thực hiện thông qua các hợp đồng.

2. Hàng quốc phòng đảm bảo cho quân đội thực hiện các nhiệm vụ quân sự, quốc phòng bao gồm: vũ khí, trang bị kỹ thuật, các dây chuyền công nghệ, sản phẩm công nghệ, dịch vụ, vật tư và các hàng hóa khác.

3. Hàng quốc phòng gồm 2 loại: hàng chuyên dùng quân sự và hàng lưỡng dụng.

a) Hàng chuyên dùng quân sự bao gồm: vũ khí, đạn dược, vật liệu nổ, trang thiết bị kỹ thuật, công nghệ, dịch vụ, vật tư chuyên dùng quốc phòng;

b) Hàng lưỡng dụng bao gồm: trang thiết bị kỹ thuật, công nghệ, dịch vụ, vật tư, hàng hóa, có thể sử dụng cho quốc phòng và cả trong lĩnh vực kinh tế - xã hội;

4. Nhập khẩu hàng quốc phòng trực tiếp từ nước ngoài để phục vụ nhiệm vụ quân sự, quốc phòng của quân đội, bằng các nguồn ngân sách nhà nước giao Bộ Quốc phòng quản lý.

5. Xuất khẩu hàng quốc phòng bao gồm: các vũ khí, trang bị kỹ thuật quân sự; các sản phẩm, công nghệ, dịch vụ chuyên dùng cho quân sự, quốc phòng của công nghiệp quốc phòng; các hàng quân sự mua sắm giúp hoặc viện trợ cho quân đội các nước theo Điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

6. Mua sắm hàng quốc phòng bao gồm: các trang thiết bị, vật tư kỹ thuật, hàng hóa khác phục vụ nhiệm vụ quân sự, quốc phòng của quân đội bằng các nguồn ngân sách nhà nước giao Bộ Quốc phòng quản lý.

7. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan liên quan quy định trình tự, thủ tục xuất, nhập khẩu và mua sắm hàng quốc phòng; xây dựng kế hoạch và tổ chức quản lý chặt chẽ việc xuất khẩu, nhập khẩu, mua sắm hàng quốc phòng.

Điều 3. Cơ sở công nghiệp quốc phòng

1. Tiêu chí để được công nhận là cơ sở công nghiệp quốc phòng

a) Được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập theo quy định của pháp luật;

b) Đủ điều kiện, thủ tục tham gia hoạt động công nghiệp quốc phòng theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ;

c) Được Nhà nước đặt hàng hoặc giao kế hoạch để sản xuất, cung ứng một hoặc một số sản phẩm, chi tiết sản phẩm, dịch vụ phục vụ quốc phòng, an ninh.

2. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và Bộ, ngành liên quan lập danh sách các cơ sở công nghiệp quốc phòng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trên cơ sở tiêu chí được quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Hàng năm, Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan liên quan xác định trình Thủ tướng Chính phủ quyết định việc sửa đổi, bổ sung Danh sách cơ sở công nghiệp quốc phòng.

Điều 4. Hoạt động liên doanh, liên kết của cơ sở công nghiệp quốc phòng nông cốt

1. Cơ sở công nghiệp quốc phòng nông cốt được liên doanh, liên kết với các tổ chức kinh tế trong nước thuộc mọi thành phần kinh tế và các tổ chức, cá nhân nước ngoài để sản xuất các sản phẩm phục vụ quốc phòng, an ninh trên nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, cùng có lợi.

2. Mọi hoạt động liên doanh, liên kết kinh tế đều được thực hiện bằng hợp đồng theo quy định của pháp luật.

3. Nghiêm cấm cơ sở công nghiệp quốc phòng nông cốt bán, cho mượn, cho thuê tư cách pháp nhân trong các hoạt động kinh tế.

4. Khi liên doanh, liên kết với tổ chức, cá nhân nước ngoài để sản xuất sản phẩm phục vụ quốc phòng, các cơ sở công nghiệp quốc phòng không cốt phải chấp hành quy định của pháp luật về hợp tác quốc tế tại Điều 5 của Pháp lệnh Công nghiệp quốc phòng và tại Điều 2 của Nghị định này. Trong hoạt động liên doanh, liên kết cần:

- a) Xác minh rõ đối tác nước ngoài thông qua sự thẩm tra của các cơ quan chức năng có thẩm quyền của Nhà nước, đặc biệt trong các vấn đề có liên quan đến an ninh quốc gia;
- b) Ưu tiên gọi vốn đầu tư nước ngoài vào các lĩnh vực và ngành mà các cơ sở công nghiệp quốc phòng có thế mạnh, các lĩnh vực cần có công nghệ cao hoặc lĩnh vực vừa phục vụ quốc phòng, vừa phục vụ kinh tế.

Điều 5. Sản phẩm, dịch vụ phục vụ quốc phòng, an ninh

- 1. Tiêu chí xác định sản phẩm, dịch vụ phục vụ quốc phòng, an ninh;
 - a) Là sản phẩm, dịch vụ cần thiết bảo đảm cho quốc phòng, an ninh;
 - b) Việc sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ này theo cơ chế thị trường khó có khả năng bù đắp chi phí;
 - c) Được cơ quan nhà nước có thẩm quyền đặt hàng hoặc đấu thầu theo giá hoặc phí do Nhà nước quy định.
- 2. Danh mục sản phẩm, dịch vụ phục vụ quốc phòng, an ninh được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.
- 3. Trong từng thời kỳ, Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan liên quan trình Chính phủ quyết định việc sửa đổi, bổ sung Danh mục sản phẩm, dịch vụ phục vụ quốc phòng, an ninh.

Điều 6. Nhập khẩu và dự trữ vật tư kỹ thuật cho công nghiệp quốc phòng

- 1. Vật tư kỹ thuật nhập khẩu cho công nghiệp quốc phòng thuộc hàng hóa nhập khẩu được xét miễn hoặc giảm thuế theo quy định của pháp luật về thuế.
- 2. Vật tư kỹ thuật phục vụ cho công nghiệp quốc phòng được dự trữ theo quy định của pháp luật về dự trữ quốc gia.
- 3. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành cơ quan liên quan lập Danh mục vật tư kỹ thuật nhập khẩu và vật tư dự trữ cho công nghiệp quốc phòng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.
- 4. Trong từng thời kỳ, Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan liên quan trình Thủ tướng Chính phủ quyết định việc sửa đổi, bổ sung Danh mục vật tư kỹ thuật phục vụ quốc phòng, an ninh.

Điều 7. Nghiên cứu khoa học, phát triển và chuyển giao công nghệ phục vụ công nghiệp quốc phòng

- 1. Tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài tham gia nghiên cứu khoa học, phát triển và chuyển giao công nghệ phục vụ công nghiệp quốc phòng thực hiện theo quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ; chuyển giao công nghệ.
- 2. Tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài tham gia nghiên cứu khoa học, phát triển và chuyển giao công nghệ phục vụ công nghiệp quốc phòng được nhà nước tạo điều kiện về thành lập tổ chức và đăng ký hoạt động; hưởng chính sách ưu đãi về thuế, tín dụng và các chính sách ưu đãi khác theo quy định của pháp luật.
- 3. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng, tổ chức quản lý thực hiện kế hoạch nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất, sửa chữa, cải tiến, hiện đại hóa vũ khí, trang bị